

# TẠI SAO CHDCND TRIỀU TIÊN SẢN XUẤT VŨ KHÍ HẠT NHÂN – TRIỂN VỌNG GIẢI QUYẾT KHỦNG HOẢNG HIỆN NAY

CHỨC BÁ TUYÊN\*

## **T**ại sao CHDCND Triều Tiên sản xuất vũ khí hạt nhân?

Kể từ năm 2002, khi nổ ra cuộc khủng hoảng hạt nhân lần thứ hai trên Bán đảo Triều Tiên đến nay, vấn đề hạt nhân của CHDCND Triều Tiên luôn là chủ đề gây nhiều tranh cãi trên các bàn hội nghị quốc tế. Hơn thế, nó còn làm tiêu tốn bao công sức, giấy mực của các nhà nghiên cứu, các chính khách và các nhà hoạch định chiến lược của nhiều nước. Vậy nguyên nhân nào dẫn đến khủng hoảng, vì sao CHDCND Triều Tiên quyết tâm theo đuổi chương trình hạt nhân của mình?

Trước hết, kể từ sau Chiến tranh Thế giới thứ II đến nay, quan hệ giữa CHDCND Triều Tiên và Mỹ vẫn luôn trong tình trạng thù địch. Tuy nhiên, trong suốt hơn 50 năm qua, Mỹ không dám thực hiện hành động quân sự tấn công CHDCND Triều Tiên, một phần do Mỹ đã nhận thức được sức mạnh quân sự khổng lồ của Trung Quốc, một phần Mỹ đang phải dàn trải quân ở những mặt trận then chốt mà Mỹ cho là mục tiêu quan trọng. Thế nhưng những năm gần đây, do các hoạt động quân sự mà Mỹ thực hiện ở một số nơi trên thế giới khá thuận lợi, như ở Panama, Nam Tư, Ápganixtan và I-rắc, máu

nóng chiến tranh của Mỹ ngày càng được hâm nóng hơn. Ngay cả ý tưởng tấn công quân sự CHDCND Triều Tiên như thế nào cũng đã được những nhà hoạch định quyết sách Mỹ soạn thảo ra và công khai trong tầng quyết sách Mỹ. Rõ ràng, ở thời điểm hiện nay, tấn công bằng vũ lực đối với CHDCND Triều Tiên không còn là vùng cấm không được bàn đến trong giới quyết sách của Mỹ như trước đây nữa. Mặt khác, nhằm lôi kéo quân đội của Trung Quốc về phía Đài Loan, Mỹ đã bán một lượng lớn trang thiết bị hải quân và không quân hiện đại cho thế lực “đội Đài Loan độc lập” với mưu đồ kéo xa quân đội Trung Quốc về phía eo biển Đài Loan, khiến Mỹ dễ dàng hơn khi tấn công CHDCND Triều Tiên. Thậm chí Mỹ còn tính toán đến việc rút dần quân Mỹ về phòng tuyến phía sau Xơ-un để khi Mỹ tiến hành tấn công CHDCND Triều Tiên từ trên không sẽ tránh được hỏa lực phản công tầm xa từ mặt đất của CHDCND Triều Tiên đối với lực lượng này.

Trước những mưu đồ của Mỹ, CHDCND Triều Tiên đã cảm nhận được “không khí chiến tranh” của bộ máy chiến tranh của Mỹ đang ngày càng o ép họ. Nhất là, trong thế giới mất đi sự cân bằng về lực lượng hiện nay, Mỹ đang ở thế tự do “muốn ra tay là có thể ra tay” thì CHDCND Triều Tiên không thể gửi gắm an ninh quốc gia của mình vào

\* Khoa Quan hệ quốc tế - Học viện Chính trị - Hành chính Khu vực III.

lượng tâm của Mỹ và họ cho rằng thực lực quân sự là “bức tường” ngăn chặn xâm lược tốt nhất và vũ khí hạt nhân là công cụ hữu hiệu duy nhất để họ chặn đứng âm mưu xâm lược của Mỹ.

Thứ hai, từ những năm 70 của thế kỷ XX, kinh tế CHDCND Triều Tiên đạt được những thành công nhất định. Được hưởng lợi nhờ nhu cầu than tăng đột biến do cuộc chiến tranh Trung Đông (1973), CHDCND Triều Tiên có thêm điều kiện vay nợ nước ngoài để phát triển kinh tế. Tuy nhiên, mọi việc đã thay đổi nhanh chóng, than mất giá trong khi giá dầu tăng nhanh đã tác động xấu đến chiến lược phát triển kinh tế của CHDCND Triều Tiên. Thời điểm 1980, CHDCND Triều Tiên không có khả năng thanh toán nợ nước ngoài, thu nhập quốc dân giảm trung bình 4%/năm<sup>(1)</sup>. Trong điều kiện đó, khẩu hiệu “ưu tiên chính trị - quân sự” với việc dành 25% – 30% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cho phát triển quân sự không được đáp ứng, cán cân quân sự giữa hai miền Nam - Bắc tiếp tục rơi vào thế bất lợi cho CHDCND Triều Tiên. Thêm vào đó, sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Nga và Trung Quốc không còn đóng vai trò cung cấp “ưu đãi” vũ khí cho Bình Nhưỡng. Điều đó càng làm cho sự yếu kém về quân sự của CHDCND Triều Tiên so với Hàn Quốc và Mỹ càng bộc lộ rõ, áp lực càng đè nặng lên vai chính quyền Bình Nhưỡng. Để giải quyết mối nguy hiểm trên, điều duy nhất mà chính quyền Bình Nhưỡng có thể làm là tiếp tục theo đuổi chương trình phát triển tên lửa đạn

đạo và vũ khí hạt nhân với 2 mục đích đảm bảo khả năng phòng thủ và răn đe cần thiết, đồng thời có thể bán các kỹ thuật tên lửa cho các nước có nhu cầu nhằm thu lợi nhuận về kinh tế, quay lại tái đầu tư kinh tế. Hơn nữa, Bình Nhưỡng đã nhìn thấy rõ thực tế của cuộc chiến tranh Nam Tư và I-rắc, cho dù CHDCND Triều Tiên “nhịn ăn nhịn uống” để tập trung sức mạnh quốc gia cho phát triển lực lượng quân sự, thì sức mạnh quân sự thông thường của CHDCND Triều Tiên cũng không thể đủ để có một sự ngăn chặn quyết định với mưu đồ chiến tranh của Mỹ. Do vậy, chỉ có vũ khí hạt nhân và công cụ chuyên chở hiện đại là điều kiện duy nhất có thể chặn đứng cỗ xe chiến tranh của Mỹ. Đây là một trong những nguyên nhân căn bản khiến CHDCND Triều Tiên thử vũ khí hạt nhân. Khi bình luận về vấn đề này, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, việc CHDCND Triều Tiên thử vũ khí hạt nhân (tháng 10/2006) là sản vật của chính sách “cô lập tinh thần” và “cô lập ngoại giao” của các nước đối với CHDCND Triều Tiên. Nhìn từ hiện thực, tại khu vực Đông Á, rõ ràng Mỹ đã cung cấp ô bảo hộ hạt nhân cho Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan, còn CHDCND Triều Tiên là “sự trống rỗng”, chẳng có quốc gia nào dám nhận nghĩa vụ cung cấp ô bảo trợ hạt nhân cho họ. Chính trạng thái trống rỗng đã nuôi dưỡng mơ ước có vũ khí hạt nhân của họ. CHDCND Triều Tiên có vũ khí hạt nhân đồng nghĩa với tuyên bố rằng, Mỹ sử dụng vũ lực xâm lược nước này sẽ mãi là giấc mơ. Vì vậy, Mỹ đã cố tình làm rùng beng nguy cơ hạt nhân của CHDCND Triều Tiên, quốc tế hóa vấn đề này, nhằm nhận được sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, áp

<sup>(1)</sup> TTXVN, Nóng bỏng bán đảo Triều Tiên, Nhà xuất bản thông tấn, HN, 2004, Tr.93.

đặt sự trừng phạt đối với CHDCND Triều Tiên làm cho cuộc khủng hoảng ngày càng lún sâu thêm và đi vào bế tắc.

*Thứ ba*, lý do khiến chính quyền Bình Nhưỡng bất chấp lời kêu gọi của cộng đồng quốc tế, tiếp tục phát triển chương trình hạt nhân được rút ra từ những bài học “nhân tiên” trên thế giới. Sự sụp đổ của chính quyền Saddam Hussein sau thất bại của cuộc chiến tranh I-rắc năm 2003 chỉ vì nước này không có vũ khí hạt nhân - là điều mà giới lãnh đạo CHDCND Triều Tiên đã nghiêm túc rút kinh nghiệm. Trong khi đó, chính quyền Bush lại công khai liệt CHDCND Triều Tiên vào trục ma quỷ (cùng với I-ran, I-rắc) đã khiến chính quyền Bình Nhưỡng phải nghĩ đến biện pháp, khả năng phòng thủ đất nước. Liệu rằng sau I-rắc, CHDCND Triều Tiên hay I-ran là nước kế tiếp phải gánh chịu hậu quả của cuộc chiến tranh thảm khốc do Mỹ tiến hành. Nhà phân tích người Nhật Bản Tsuya Endo nhận định: “Không ai biết Tổng Bí thư của Bắc Triều Tiên Kim Châng In nghĩ gì sau khi cựu Tổng thống Hussein bị tử hình, nhưng có thể hiểu được rằng từ vấn đề I-rắc, các nhà cầm quyền Bắc Triều Tiên sẽ không thể từ bỏ được loại vũ khí có thể đảm bảo cho sự tồn tại của chính quyền cũng như mục tiêu thống nhất hai miền mà cựu Chủ tịch Kim Nhật Thành - nhà lãnh đạo vĩnh viễn ở Bắc Triều Tiên đề ra”<sup>(2)</sup>. Bình Nhưỡng cho rằng, sở hữu vũ khí hạt nhân tức là sở hữu được sức mạnh mang tính chính trị. Vũ khí hạt nhân sẽ cho phép CHDCND Triều Tiên tăng cường vị thế của mình trong trò chơi cân bằng quyền lực

trong khu vực Đông Á. Bị kẹp giữa Hàn Quốc và Nhật Bản, CHDCND Triều Tiên cảm thấy họ bị bao vây và bị tước mọi khả năng hành động, chỉ khi nào nước này sở hữu vũ khí hạt nhân thật sự mới có thể làm Xơ-un và Tokyo nể sợ, đồng thời cũng là cách để họ cảnh cáo Mỹ. Một khi Bình Nhưỡng có vũ khí hạt nhân rất có thể dẫn đến một cuộc chạy đua vũ trang mới ở khu vực Đông Á. Cả Nhật Bản và Hàn Quốc đều có đầy đủ phương tiện kỹ thuật và tài chính cần thiết để phát triển chương trình hạt nhân, điều này khiến Mỹ lo lắng sẽ mất đi vai trò bảo hộ hạt nhân đối với các nước này. Sự lo sợ của Mỹ tạo cơ hội để CHDCND Triều Tiên đem vấn đề hạt nhân của mình ra mặc cả trong đàm phán, trấn áp tâm lý của kẻ địch đang có mưu đồ phá hoại đất nước họ.

*Thứ tư*, CHDCND Triều Tiên đã nắm lấy thời cơ khi Mỹ đang chuẩn bị tiến hành cuộc chiến tranh I-rắc khơi ra vấn đề hạt nhân. Mục đích của Bình Nhưỡng nhằm loại bỏ sức ép đòi thanh sát vũ khí hủy diệt mà Mỹ và phương Tây đang áp dụng với I-rắc và một số nước khác. Ở thời điểm đó, chính quyền Bush khó có khả năng sử dụng biện pháp mạnh đối với CHDCND Triều Tiên, trong khi vẫn đang gặp khó khăn ở chiến trường Ápganixtan. Do vậy, Mỹ không thể tiến hành đồng thời một lúc hai cuộc chiến tranh. Dù rằng, ngoại trưởng Mỹ Collin Powell tuyên bố Mỹ có thể cùng một lúc phát động hai cuộc chiến tranh và giành chiến thắng trên cả hai chiến trường, song dư luận cho rằng cuộc chiến có thể xảy ra ở Bán đảo Triều Tiên sẽ không giống những gì mà Mỹ sử dụng tại I-rắc. Trong cuộc chiến ở I-rắc, Mỹ không gặp phải một trở ngại lớn

<sup>(2)</sup> TTXVN, Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 07/03/2007

nào, nhưng với Triều Tiên thì hoàn toàn khác, Mỹ cần phải tính đến thái độ của một loạt nước lớn gồm Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc là láng giềng của nước này. Trong khi đó về khả năng hạt nhân của CHDCND Triều Tiên đạt đến mức độ nào cũng đang là một ẩn số khiến Mỹ không thể mạo hiểm. Thái độ cứng rắn của CHDCND Triều Tiên cộng với những khó khăn mà Mỹ đang gặp phải đã đẩy Washington rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan trong việc xử lý vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên. Ngay cả phái “điều hòa”, phái bảo thủ trong chính quyền Mỹ cũng phải thừa nhận nếu xử lý cứng rắn sẽ làm mọi chuyện thêm phức tạp. Sự lựa chọn của Washington không có nhiều, vì vậy các quan chức Mỹ đều tuyên bố chính quyền Mỹ lựa chọn giải pháp thương lượng hòa bình với CHDCND Triều Tiên. Đây cũng chính là cơ hội để Bình Nhưỡng áp dụng “con bài” thử tên lửa cùng với vụ thử hạt nhân ngầm gây chấn động dư luận quốc tế năm 2006, được xem là cách để Bình Nhưỡng triển khai chiến thuật đàm phán “bên miệng hố chiến tranh” nhằm tạo thế có lợi trong cuộc đối đầu với Mỹ và các đối thủ.

*Thứ Năm*, theo các nhà phân tích, CHDCND Triều Tiên là một trong những nước nghèo ở châu Á. Chính sách ưu tiên phát triển quân sự khiến kinh tế nước này rơi vào tình trạng thiếu thốn trầm trọng buộc Bình Nhưỡng phải diễn xuất cuộc khủng hoảng hạt nhân lần thứ nhất (1993-1994) bằng việc rút ra khỏi Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT), buộc Mỹ phải ký Hiệp định khung Mỹ - Triều và bản thân CHDCND Triều Tiên nhận được sự viện trợ và giúp đỡ của tổ chức phát triển năng lượng

bán đảo Triều Tiên (KEDO), ngoài ra, họ còn nhận được một khoản viện trợ lớn về lương thực. Thời gian gần đây, CHDCND Triều Tiên đang dần triển khai công cuộc cải cách kinh tế, nhưng gặp phải nhiều khó khăn như vốn, môi trường quốc tế không thuận lợi.... Thực trạng này khiến CHDCND Triều Tiên thấy cần phải cải thiện quan hệ với Mỹ, chấm dứt tình trạng thù địch giữa hai nước. CHDCND Triều Tiên nhận thức rằng, chỉ có thông qua việc cải thiện quan hệ với Mỹ, họ mới có thể quan hệ được với các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế để giải quyết vấn đề vốn cho phát triển. Đồng thời, quan hệ Mỹ - Triều tiến triển sẽ quyết định xu thế phát triển của quan hệ Triều - Nhật, Triều - Hàn. Tuy nhiên, những mong muốn của CHDCND Triều Tiên không được Mỹ đáp lại mà càng gia tăng sức ép đối với họ. Năm 2002, trước sức ép của Mỹ và phương Tây cùng với những khó khăn về kinh tế, năng lượng trong nước, CHDCND Triều Tiên đã phải vận dụng sách lược “ngoại giao hạt nhân” bằng việc tiếp tục diễn xuất màn kịch khủng hoảng hạt nhân lần hai, với việc tiết lộ chương trình làm giàu Uranium, rồi tiếp đến là thử vũ khí hạt nhân buộc 6 nước liên quan phải ngồi vào bàn đàm phán để cân nhắc thiệt hơn, viện trợ cho CHDCND Triều Tiên, đồng thời mở ra cơ hội cho việc đối thoại giữa họ với Mỹ, giảm bớt sự đe dọa của Mỹ lên vấn đề an ninh của họ. Chính vì vậy, khi nổ ra sự kiện CHDCND Triều Tiên thử vũ khí hạt nhân (tháng 10/2006) nhật báo “La Tribune” của Angiê ngày 11/10/2006 nhận định rằng CHDCND Triều Tiên sử dụng con bài “tổng tiền hạt nhân” nhằm thoát khỏi sự

cô lập quốc tế, phá vỡ gọng kìm xiết chặt quanh mình.

### *Triển vọng giải quyết khủng hoảng*

Vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên là một vấn đề lịch sử và đã tồn tại từ lâu. Cuộc khủng hoảng hạt nhân đầu tiên đã xảy ra vào năm 1993, khi đó Mỹ và CHDCND Triều Tiên đã có những mâu thuẫn gay gắt, tình hình Bán đảo Triều Tiên trở nên căng thẳng. Sau nhiều lần đàm phán vào tháng 10 năm 1994, tại Gionevơ (Thụy Sĩ), Mỹ và CHDCND Triều Tiên đã ký thỏa thuận khung (thỏa thuận KEDO), theo đó CHDCND Triều Tiên ngừng sản xuất nguyên liệu hạt nhân, đổi lại Mỹ cam kết cung cấp cho họ hai lò phản ứng hạt nhân nước nhẹ để chế tạo năng lượng hạt nhân. Tuy nhiên, quá trình thực hiện thỏa thuận KEDO không suôn sẻ và Mỹ vẫn cho rằng CHDCND Triều Tiên đang bí mật sản xuất vũ khí hạt nhân. Thông tin này được chính thức khẳng định vào năm 2002, sau chuyến thăm Bình Nhưỡng trợ lý ngoại trưởng Mỹ James Kelly tuyên bố, CHDCND Triều Tiên đã thừa nhận đang phát triển chương trình vũ khí hạt nhân bí mật, phá bỏ thỏa thuận khung năm 1994. Đáp lại, CHDCND Triều Tiên tuyên bố họ có quyền sở hữu vũ khí hạt nhân. Căng thẳng leo lên đến đỉnh điểm khi ngày 10/01/2003, CHDCND Triều Tiên tuyên bố rút khỏi Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân (Hiệp ước NPT). Đối mặt với nguy cơ phổ biến vũ khí hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên và một cuộc chiến tranh có thể xảy ra giữa Mỹ và CHDCND Triều Tiên, cộng đồng quốc tế và các nước liên quan bao gồm Mỹ, Trung Quốc, Nga, Nhật Bản và Hàn Quốc đã phải nỗ lực để đưa vấn

đề lên bàn thương lượng. Các cuộc đàm phán đã được tổ chức nhằm tháo gỡ bế tắc cho cuộc chiến tranh tiềm tàng cũng như tìm kiếm giải pháp thỏa đáng để giải giáp chương trình vũ khí hạt nhân của CHDCND Triều Tiên.

Từ tháng 8-2003 đến nay, các bên liên quan đã tiến hành sáu vòng đàm phán để giải quyết về vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên. Vòng đàm phán sáu bên đầu tiên được tiến hành tại nhà khách Điều Ngự Đài ở Bắc Kinh, từ ngày 27 đến ngày 29/08/2003, nhưng chỉ mang tính hình thức. Đến vòng đàm phán thứ 4 vào tháng 09/2005 mới thực sự tạo ra một bước đột phá khi Mỹ và CHDCND Triều Tiên đồng ý một số thỏa hiệp, mở ra hướng giải quyết dứt điểm vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên với việc ra tuyên bố chung sáu điểm, khẳng định thực hiện có tính nguyên tắc về các vấn đề then chốt như: CHDCND Triều Tiên cam kết từ bỏ kế hoạch hạt nhân hiện thời; Mỹ khẳng định tôn trọng chủ quyền của CHDCND Triều Tiên; không triển khai vũ khí hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên; không có ý định tiến công Triều Tiên và sẽ thảo luận vấn đề xây dựng các lò phản ứng nước nhẹ cho CHDCND Triều Tiên vào thời điểm thích hợp. Trong bối cảnh đó, Trung Quốc đã thể hiện vai trò trung gian, làm cầu nối hiệu quả để đưa các bên xích lại gần nhau. Tuy nhiên vấn đề “xây dựng lòng tin” giữa Bình Nhưỡng và Washington lại gặp quá nhiều khó khăn, khiến cho hai bên không thể xích lại gần nhau mà còn ngày càng cách xa nhau hơn. Một lần nữa Trung Quốc lại phải nỗ lực vận dụng ảnh hưởng của mình đối với cả

CHDCND Triều Tiên lần Mỹ đề thuyết phục.

Sau những cuộc đàm phán cam go, quyết liệt, ngày 13/02/2007, kết thúc giai đoạn ba vòng năm cuộc đàm phán sáu bên, các nước tham gia đàm phán đã ký bản thỏa thuận chung với nội dung cơ bản là CHDCND Triều Tiên sẽ bắt đầu những động thái ngừng hoạt động các cơ sở hạt nhân hướng tới phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên. Cụ thể: CHDCND Triều Tiên sẽ đóng cửa và niêm phong cơ sở hạt nhân Đông Piên, mời nhân viên của Cơ quan Năng lượng Nguyên tử quốc tế (IAEA) trở lại CHDCND Triều Tiên, đồng thời chấp nhận các cuộc giám sát, kiểm chứng cần thiết. Đổi lại các nước liên quan sẽ cung cấp năng lượng hoặc các khoản viện trợ tương đương cho CHDCND Triều Tiên; Mỹ đưa CHDCND Triều Tiên ra khỏi danh sách các nước tài trợ khủng bố và dỡ bỏ các hạn chế tài chính đối với CHDCND Triều Tiên, xây dựng một khuôn khổ hòa bình cho Bán đảo Triều Tiên, và an ninh Đông Bắc Á, bình thường hóa quan hệ CHDCND Triều Tiên - Mỹ, bình thường hóa quan hệ CHDCND Triều Tiên - Nhật Bản. Ngoài ra, một trong những nét mới của thỏa thuận 13/02/2007 là quy định thành lập năm nhóm công tác đặc biệt chuyên trách giải quyết vấn đề phức tạp “hạt nhân”, từ việc phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên cho đến việc bình thường hóa quan hệ giữa Bình Nhưỡng với Tokyo và Washington.<sup>(3)</sup> Đây được coi là bước đột phá mang tính thực chất mà đàm phán sáu bên mang lại.

<sup>(3)</sup> Những chuyển biến tích cực ban đầu trên bán đảo Triều Tiên, Thông tin đối ngoại, Số (37) 04/2007, Tr.56.

Sau một thời gian trì hoãn do các bên mà chủ yếu là Mỹ và CHDCND Triều Tiên không thật sự tin tưởng lẫn nhau, cũng như không đáp ứng đầy đủ các thỏa thuận đã ký ngày trong năm 2007, thì sang năm 2008 các bên đã đạt được những thỏa thuận tích cực trong việc giải quyết vấn đề cơ bản của khủng hoảng. Ngày 27/06/2008, CHDCND Triều Tiên cho nổ tung tháp làm lạnh hạt nhân trong khu phức hợp Đông Piên trong sự chứng kiến của phóng viên năm nước tham gia đàm phán sáu bên. Trước đó, ngày 26/06, Thứ trưởng ngoại giao Trung Quốc Vũ Đại Vĩ đã thông báo với báo chí về việc CHDCND Triều Tiên đã trao cho nước ông bản danh mục chi tiết về các hoạt động sản xuất Plutonium và các hạng mục khác ở khu phức hợp hạt nhân Đông Piên. Tổng thống G.Bush ngay sau đó đã công bố tại Vườn Hồng Nhà Trắng rằng nước Mỹ sẽ xem xét gỡ bỏ các biện pháp cấm vận kinh tế, đồng thời rút tên CHDCND Triều Tiên khỏi danh sách các quốc gia tài trợ khủng bố, tạo điều kiện cho nước này vay tiền của các tổ chức quốc tế như IMF, WB, đồng thời tiến hành chiến dịch viện trợ nhân đạo cho CHDCND Triều Tiên.

Nếu nói rằng, thỏa thuận đạt được tại hội nghị 6 bên ngày 13/02/2007 là một khởi đầu cho cả một tiến trình dài và thỏa thuận song phương với Mỹ - Triều Tiên vào tháng 10/2007 là bước đệm quan trọng tiến tới việc triển khai thực hiện các cam kết đã ký, thì các việc làm trong 2 ngày 26 và 27/06/2008 chính là những bước đi tới thực tế đầu tiên của Triều Tiên mở màn cho tiến trình giải giáp hạt nhân. Sau bước đi này, tiến trình sẽ diễn ra nhanh hay chậm tùy thuộc vào thái

độ và sự tin cậy lẫn nhau giữa Triều Tiên và Mỹ. Trong quá trình đàm phán hơn 5 năm qua, vấn đề “xây dựng lòng tin” giữa Mỹ và Triều Tiên luôn là yếu tố làm trì trệ bước tiến có thể dẫn đến giải quyết dứt điểm vấn đề. Cả 2 bên đã không ít lần phá vỡ cam kết, thoả thuận đạt được trong các cuộc đàm phán đa phương và song phương. Nguyên nhân có lẽ có nhiều nhưng trước hết là Mỹ không muốn thực thi yêu cầu của Triều Tiên là rút tên khỏi danh sách nước tài trợ khủng bố và xoá bỏ lệnh cấm vận, từ bỏ thái độ thù địch. Lý do khiến Mỹ chần chừ do dự trong việc đáp ứng các yêu cầu đòi hỏi của Triều Tiên là còn có sự can thiệp của Nhật Bản. Nhật Bản cáo buộc Triều Tiên là bắt cóc công dân mình (những năm 70 của thế kỷ XX), và Chính phủ Nhật Bản xem xét việc giải quyết vấn đề con tin bị bắt cóc này là nhiệm vụ hàng đầu của quốc gia. Nhật Bản không muốn Mỹ nới tay với Triều Tiên càng không chịu được khi 2 bên làm lạnh với nhau. Nhật Bản chấp nhận viện trợ nhân đạo cho CHDCND Triều Tiên, nhưng dờ dặt hoàn toàn cấm vận hay rút tên khỏi danh sách tài trợ khủng bố để tạo điều kiện cho Triều Tiên tái hoà nhập với thế giới và phát triển thì không thể được.

Cam kết rồi lại phá vỡ, điều này đã lặp đi lặp lại nhiều lần giữa Mỹ và CHDCND Triều Tiên. Lại thêm một lần nữa thoả thuận giữa Mỹ và CHDCND Triều Tiên bị phá vỡ khi thời hạn 45 ngày đã hết, Mỹ vẫn không đưa CHDCND Triều Tiên ra khỏi danh sách các nước bảo trợ khủng bố. Ngay lập tức CHDCND Triều Tiên tuyên bố khôi phục lại khu liên hợp hạt nhân Đông Piên, tháo gỡ kẹp chì niêm phong, ca-mê-ra theo dõi và

yêu cầu các thanh sát viên của cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế IAEA rời khỏi đất nước họ. Việc này như một đám mây đen phủ lấp những nỗ lực của các bên suốt 5 năm đàm phán.

Có thể thấy, việc giải quyết cuộc khủng hoảng trên Bán đảo Triều Tiên không chỉ đơn thuần là giải quyết mâu thuẫn giữa Mỹ và CHDCND Triều Tiên, mà nó còn liên quan đến lợi ích chiến lược của các cường quốc. Đặc biệt phụ thuộc lớn vào mối tương quan lực lượng của quan hệ tam giác Mỹ - Trung - Nhật, trong đó cặp quan hệ Mỹ - Trung đóng vai trò quyết định. Hiện nay, quan hệ Mỹ - Trung là quan hệ vừa hợp tác vừa kim chế, mỗi bên đều có những con bài và sử dụng con bài chủ chốt của mình để kim chế đối thủ mà CHDCND Triều Tiên lại chính là một con át chủ bài đó. Do vậy, mỗi bên có thể lấy bất cứ lý do gì để đổ lỗi cho bên kia để trì hoãn, thậm chí tẩy chay không quay trở lại bàn thương lượng. Thực tế trong thời gian qua cho thấy, việc giải quyết các vấn đề liên quan đến việc giải giáp hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên đều gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại, đòi hỏi sự bền bỉ của các bên. Có thể nói ngoài việc Mỹ và Triều Tiên chưa thiết lập được một sự tin cậy lẫn nhau thì còn có các nhân tố khác cản trở.

Đối với Hàn Quốc, sau khi Li Miêng Pắc lên nắm quyền thì quan hệ Hàn Quốc - Triều Tiên đã bị đẩy lùi một khoảng cách khá xa. Chính phủ Hàn Quốc đã làm mất đi động lực trước đây đối với vấn đề hạt nhân Triều Tiên thông qua chính sách “Ánh dương”. Do vậy, chính quyền của Li Miêng Pắc đã bị những nhà tự do chỉ trích vì Triều Tiên ngày càng trở nên hiếu chiến hơn.

Còn Nhật Bản luôn chủ trương gắn việc giải quyết vấn đề hạt nhân Triều Tiên với vấn đề “bắt có con tin người Nhật Bản”, nên khó hy vọng họ có thái độ tích cực trong việc giải quyết vấn đề hạt nhân Triều Tiên.

Đối với Triều Tiên, tuy thời gian gần đây thể hiện một số thiện chí cụ thể nhằm tranh thủ sự mềm dẻo của Tổng thống B.Ô-ba-ma để giải quyết một số vấn đề, nhưng họ khó có thể thoả hiệp nếu như nguyên tắc “cùng hành động” không được phía Mỹ đáp ứng nên họ tiếp tục trở lại theo đuổi chương trình hạt nhân cái mà họ cho rằng “đủ sức để răn đe đối với Mỹ và các nước thù địch” và cũng không loại trừ khả năng, Bình Nhưỡng quyết định phô trương việc thử nghiệm vũ khí hạt nhân để thu hút sự chú ý và quan tâm của cộng đồng quốc tế tới đất nước này. Đó chính là những gì họ đã làm trong 16 năm qua.

Đối với Mỹ, kể từ khi B.Ô-ba-ma lên cầm quyền tuy chưa đưa ra một chính sách gì nhưng cách đề cập tỏ ra linh hoạt hơn. Mặc dù tình hình trên Bán đảo Triều Tiên xấu đi, nhưng B.Ô-ba-ma vẫn ủng hộ việc chính quyền G.Bush đưa CHDCND Triều Tiên ra khỏi danh sách các nước bảo trợ khủng bố của Bộ Ngoại giao Mỹ. Điều này khiến Hàn Quốc lo ngại là khả năng ông B.Ô-ba-ma có chương trình bình thường hóa với CHDCND Triều Tiên vì đã hứa khi vận động tranh cử là “với tư cách cá nhân sẽ gặp các nhà lãnh đạo các nước đó” mà không có điều kiện tiên quyết nào. Các động thái cho thấy, chính quyền B.Ô-ba-ma vẫn chủ trương giải quyết vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên trong khuôn khổ đàm phán 6 bên và coi trọng vai trò của Trung Quốc trong vấn đề

này. Để yên lòng Nhật Bản và Hàn Quốc, Mỹ hứa có những nỗ lực cứng rắn hơn trong việc ngăn chặn kế hoạch phổ biến hạt nhân của CHDCND Triều Tiên; giúp Nhật Bản giải quyết vấn đề “công dân Nhật Bản bị CHDCND Triều Tiên bắt cóc”.

Thời gian gần đây, căng thẳng trên Bán đảo Triều Tiên bắt ngờ bùng phát mạnh mẽ khi cuộc tập trận chung Mỹ - Hàn Quốc mang tên “Giải pháp then chốt - Đại bàng non” diễn ra đúng dịp CHDCND Triều Tiên tiến hành bầu cử Quốc hội. Bình Nhưỡng đã ngay lập tức tuyên bố đặt quân đội trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu. Mặc dù, Mỹ và Hàn Quốc đưa ra lập luận đây là hoạt động tập trận thường niên nhưng Bình Nhưỡng luôn cho rằng đây là hành động mang tính khiêu khích. Bởi theo họ cuộc tập chung mang tính thường niên giữa Mỹ và Hàn Quốc năm nay có những điểm khác: quy mô lớn chưa từng có, quy tụ hơn 50.000 quân lính hai nước, sử dụng các trang thiết bị tối tân và nhạy cảm như tàu sân bay sử dụng năng lượng hạt nhân, thời gian diễn tập kéo dài từ ngày 09 đến 20/03 - dài gấp đôi so với cuộc tập trận năm trước. Hơn nữa, ngay trước và trong khi diễn tập, các quan chức Mỹ và Hàn Quốc thẳng thừng tuyên bố mục đích của cuộc tập trận là để giúp Hàn Quốc ứng phó trong trường hợp xảy ra chiến tranh.

Căng thẳng ngày càng leo thang khi xuất hiện thông tin Bình Nhưỡng chuẩn bị phóng vệ tinh. Mỹ và Hàn Quốc cho rằng động thái này thực chất là một vụ thử tên lửa đạn đạo xuyên lục địa, có tầm bắn vươn tới lãnh thổ Mỹ, nhằm gây sức ép buộc Washington phải xem xét lại chính đối với Triều Tiên. Trong thông báo gửi quân đội Hàn Quốc ngày

27/02, Triều Tiên cáo buộc trong năm 2008, các binh sĩ Mỹ đã 66 lần tiến gần giới tuyến quân sự và cảnh báo sẽ có hành động đáp trả cứng rắn đối với các “hành vi ngang ngược” của lính Mỹ tại khu phi quân sự ở biên giới hai miền Triều Tiên. Giới quan sát cho rằng, thực tế mà nói, Bình Nhưỡng không hề muốn làm căng thẳng thêm và đây là động thái thường thấy của họ mỗi lần muốn đàm phán và có ít nhất hai bằng chứng sát thực để chứng minh điều đó. Thứ nhất, là việc một tuần trước cuộc diễn tập chung, Triều Tiên và bộ chỉ huy Liên hợp quốc (UNC) tại Hàn Quốc do Mỹ đứng đầu đã tiến hành cuộc hội đàm quân sự cấp tướng tại khu phi quân sự “nhằm thảo luận về cách thức giảm bớt căng thẳng”. Đây là cuộc hội đàm hai bên đầu tiên sau 7 năm gián đoạn. Thứ hai, là việc Triều Tiên đã chủ động nói lại đường liên lạc nóng quân sự với Hàn Quốc và cho phép công nhân Hàn Quốc trở lại làm việc ở Kaesong. Đây là những tín hiệu mở ra triển vọng cho việc đàm phán giải quyết khủng hoảng giữa các bên trong thời gian tới mặc dù diễn biến còn hết sức phức tạp.

Như vậy, trước mắt vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên vẫn chưa có được một giải pháp thật sự hợp lý, thỏa mãn cho tất cả các bên. Nhưng dù sao đi nữa, thì việc giải quyết vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên, thực hiện phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên, tiến tới thống nhất hai miền, xây dựng một Bán đảo Triều Tiên hòa bình, thịnh vượng không chỉ là mong muốn của nhân dân hai miền mà còn là nguyện vọng của cộng đồng quốc tế. Phi hạt nhân hóa Bán

đảo Triều Tiên là một tiến trình không thể đảo ngược. Chính vì vậy, chúng ta cùng hy vọng trong một tương lai không xa sẽ được chứng kiến một Bán đảo Triều Tiên hòa bình, thống nhất, ổn định góp chung vào sự ổn định và thịnh vượng của khu vực cũng như trên toàn thế giới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TTXVN, *Nóng bỏng Bán đảo Triều Tiên*, Nxb Thông Tấn, 2004.
2. Báo Thế giới và Việt Nam, *An ninh Đông Bắc Á: Đối đầu vẫn còn bỏ ngỏ*, từ ngày 14/03 đến 20/03/2009, Tr. 4.
3. PGS.TS. Trình Mưu – TS. Vũ Quang Vinh, (Đồng chủ biên), *Quan hệ quốc tế những năm đầu thế kỷ XXI - Vấn đề, sự kiện và quan điểm*, Nxb Li luận chính trị, 2005.
4. Báo Điện tử Thế giới và Việt Nam, *Tình hình phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên: Tín hiệu cho thỏa thuận mới*, cập nhật ngày 16/03/2009.
5. Thông tin Đối ngoại, Số (41) 8/2008.
6. Vương Phương Bình, *Lại bàn về vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên*, Nghiên cứu quốc tế, Số 4 (59), Tháng 12/2004.
7. Ban tuyên giáo Trung ương – Trung tâm thông tin công tác tuyên giáo, *Về tình hình căng thẳng trên Bán đảo Triều Tiên hiện nay*, Số 4/2008
8. Lê Văn Mỹ, *Vai trò của Trung Quốc và Mỹ với việc giải quyết vấn đề hạt nhân trên Bán đảo Triều Tiên*, Nghiên cứu Đông Bắc Á, Số 3-2007, Tr. 28.